

Số: 1297/BC-UBND

An Giang, ngày 05 tháng 12 năm 2024

## BÁO CÁO

### Kết quả triển khai thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII

Thực hiện Công văn số 6198/BTP-CLKHPL ngày 28/10/2024 của Bộ Tư pháp về việc báo cáo kết quả triển khai thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang báo cáo kết quả như sau:

#### 1. Kết quả đạt được trong việc thực hiện Nghị quyết số 77/NQ-CP

##### 1.1. Kết quả đạt được trên các mặt

a) Về công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, nâng cao nhận thức về Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Thực hiện Công văn số 887/BTP-CLKHPL ngày 26/02/2024 của Bộ Tư pháp về việc đôn đốc triển khai thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới. Để tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Công văn số 504/UBND-NC ngày 24/4/2024 về việc tăng cường triển khai thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW. Giao Sở Tư pháp biên soạn, phát hành 400 cuốn Tập hệ thống các văn bản và bài nghiên cứu liên quan đến xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới, tổ chức hội nghị triển khai Nghị quyết số 27-NQ/TW cho 140 đại biểu là báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh, báo cáo viên pháp luật cấp huyện và tuyên truyền viên pháp luật thuộc hệ thống công đoàn.

Toàn tỉnh tổ chức 46 cuộc tuyên truyền, phổ biến về xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Trong đó: Sở, ban, ngành tổ chức 35 hội nghị cho 1450 đại biểu; Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố tổ chức 11 hội nghị cho 1650 đại biểu. Tại các hội nghị đã cấp phát 3.240 bộ tài liệu giới thiệu Nghị quyết số 27-NQ/TW và các văn bản của Chính phủ, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo về xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới cho các đại biểu tham dự.

*b) Về việc tiếp tục hoàn thiện các quy định của pháp luật và cơ chế tổ chức thực hiện pháp luật*

Từ ngày 09/11/2022 đến nay, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua 61 nghị quyết, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành 112 quyết định. Trong đó, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 37/2022/QĐ-UBND ngày 26/10/2022 về việc ban hành quy chế phối hợp trong công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh An Giang; Quyết định số 29/2023/QĐ-UBND ngày 12/7/2023 bãi bỏ Quyết định số 76/2017/QĐ-UBND ngày 02/11/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh An Giang.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 06/9/2022 nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh An Giang; Công văn số 1212/UBND-NC ngày 18/10/2022 về việc hướng dẫn thực hiện quy trình xây dựng, ban hành Nghị quyết, Quyết định quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh.

*c) Về đổi mới tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương; xây dựng nền hành chính nhà nước phục vụ Nhân dân, chuyên nghiệp, pháp quyền, hiện đại, hiệu lực, hiệu quả*

*Về tổ chức bộ máy, biên chế:* Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng Sở, ban, ngành tỉnh tiếp tục chủ động xây dựng cơ cấu tổ chức bên trong trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định, đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả; quy định số lượng cấp phó của người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh tại Quyết định số 346/QĐ-UBND ngày 07/3/2024; giao Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định số lượng cấp phó của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện và trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

*Đối với công chức, viên chức:* Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 56/2022/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 quy định phân cấp thẩm quyền tuyển dụng, sử dụng và thực hiện chế độ tiền lương đối với công chức trên địa bàn tỉnh An Giang; Quyết định số 57/2022/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 quy định phân cấp thẩm quyền tuyển dụng, sử dụng và thực hiện chế độ tiền lương đối với viên chức trên địa bàn tỉnh An Giang.

Tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, phân quyền hợp lý; quy định rõ cơ chế phân cấp, ủy quyền theo Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 24/6/2020 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực; ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ hoặc điều chỉnh, bổ sung quy định chức năng, nhiệm vụ đối với các cơ quan chuyên môn thuộc thẩm quyền cơ bản phù hợp, hoạt động hiệu quả, khắc phục được tình trạng trùng lắp, chồng chéo; việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao ở các đơn vị đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất, hiệu quả hoạt động được nâng lên.

*Tổ chức sắp xếp kiện toàn tổ chức bên trong của các cơ quan, đơn vị theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, Nghị định 108/2020/NĐ-CP và Nghị định số 120/2020/NĐ CP: giữ ổn định 21 cơ quan, tổ chức cấp tỉnh (19 cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh); có 134 phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc sở, các chi cục và tương đương (trong đó có 111 phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc sở, 14 chi cục và tương đương và 09 tổ chức thuộc tổ chức hành chính khác), giảm 02 Chi cục trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường; 128 phòng chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, giảm 03 phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; 846 đơn vị sự nghiệp công lập (trong đó: 08 đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; 04 đơn vị trực thuộc tổ chức hành chính khác ở cấp tỉnh; 114 đơn vị trực thuộc các sở, ban ngành tỉnh; 41 đơn vị trực thuộc Chi cục thuộc Sở; 679 đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện).*

*Thí điểm mô hình mới về tổ chức bộ máy và kiêm nhiệm chức danh theo Thông báo kết luận số 16-TB/TW ngày 07/7/2022 về thực hiện một số mô hình thí điểm theo Nghị quyết số 18-NQ/TW: Tiếp tục thực hiện mô hình Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh, mô hình Trưởng ban Dân vận cấp ủy đồng thời là Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện, cấp tỉnh khi có điều kiện và yêu cầu cần thiết. Tạm dừng thí điểm các mô hình và kiện toàn lại hệ thống chính trị các mô hình thí điểm sau: Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy đồng thời là Giám đốc Sở Nội vụ; Bí thư cấp ủy đồng thời là Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, thực hiện ở 04/11 đơn vị (thành phố Long Xuyên, thành phố Châu Đốc, huyện Châu Phú, huyện Tri Tôn); Trưởng Ban Tổ chức huyện ủy đồng thời là Trưởng phòng Nội vụ cấp huyện, thực hiện ở 04/11 đơn vị (thành phố Long Xuyên, huyện Châu Phú, huyện Chợ Mới, huyện Châu Thành); Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy đồng thời là Chánh Thanh tra huyện, thực hiện ở 02/11 đơn vị (thành phố Long Xuyên, huyện Châu Phú). Thực hiện song song hai mô hình bí thư cấp ủy đồng thời là Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã hoặc bí thư cấp ủy đồng thời là Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã. Đến nay, tỉnh An Giang đã thực hiện sắp xếp lại theo mô hình chung của hệ thống chính trị.*

*Thực hiện tốt các Quy định và Kết luận của Bộ Chính trị về quản lý biên chế của hệ thống chính trị; về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022 - 2026; thực hiện tinh giản biên chế, số lượng cấp phó theo quy định của Đảng, Quốc hội và Chính phủ: năm 2024, số biên chế công chức tỉnh An Giang giao là 2.411 biên chế, giảm 57/117 biên chế so với năm 2021, tỷ lệ 2,35%/4,82%, các năm tiếp theo 2025, 2026 tỉnh An Giang tiếp tục giảm 60 biên chế công chức để đảm bảo tỷ lệ giảm biên chế theo lộ trình của Trung ương giao cho tỉnh. Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước tỉnh An Giang giao là 32.003 người, giảm 1.877/3.376 biên chế so với năm 2021, tỷ lệ 5,56%/10%, các năm tiếp theo 2025, 2026 tỉnh An Giang tiếp tục giảm 1.499 người để đảm bảo tỷ lệ giảm biên chế theo lộ trình của Trung ương giao cho tỉnh. Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 30/9/2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện tinh giản biên chế đối với 53 trường hợp.*

Dự kiến đến thời điểm 31/12/2024: tinh giản 62 cấp phó các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và tổ chức hành chính khác; 152 cấp phó các phòng chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và tổ chức hành chính khác; 19 cấp phó các chi cục và tương đương; 256 cấp phó các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

*Hoàn thiện danh mục vị trí việc làm cùng với khung năng lực, bản mô tả vị trí việc làm của hệ thống chính trị làm cơ sở xác định biên chế của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thực tiễn, gắn với đánh giá thực chất, xếp loại chính xác công chức, viên chức; tiết kiệm ngân sách nhà nước chi cho bộ máy, con người:* tính đến ngày 30/6/2024, tỉnh An Giang đã phê duyệt Đề án vị trí việc làm của 33/33 cơ quan, tổ chức hành chính, đạt tỷ lệ 100%, tổng số vị trí việc làm và biên chế công chức được giao tương ứng với các vị trí việc làm: 2.531 vị trí, 2.411 biên chế; phê duyệt 851/851 đơn vị sự nghiệp công lập, tổng số vị trí việc làm và số lượng người làm việc được giao tương ứng với các vị trí việc làm: 13.134 vị trí, 38.024 người.

*d) Về đổi mới công tác và nâng cao hiệu quả công tác hỗ trợ tư pháp, hành chính tư pháp phục vụ nền tư pháp chuyên nghiệp, hiện đại, công bằng, nghiêm minh, liêm chính, phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân*

Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Tư pháp tiếp tục tham mưu thực hiện Quyết định số 792/QĐ-UBND ngày 19/4/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế phối hợp công tác quản lý nhà nước trong việc quản lý luật sư và hoạt động hành nghề luật sư trên địa bàn tỉnh An Giang; ban hành Quyết định số 1271/QĐ-UBND ngày 19/8/2024, về việc phê duyệt kết quả Đại hội của Đoàn Luật sư tỉnh An Giang lần thứ X, nhiệm kỳ 2024 - 2029; Quy định tiêu chí xét duyệt hồ sơ thành lập Văn phòng công chứng, Đề án tăng cường quản lý nhà nước trong hoạt động công chứng tại tỉnh đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030; Quyết định số 215/QĐ-UBND ngày 05/02/2024 về việc công bố danh sách tổ chức giám định tư pháp, giám định viên tư pháp và người giám định tư pháp theo vụ việc trên địa bàn tỉnh An Giang.

Giao Sở Tư pháp thực hiện khoản 1 Điều 08 của Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của thừa phát lại; rà soát, cập nhật danh sách Tổ chức đấu giá tài sản và Đấu giá viên trên địa bàn tỉnh An Giang; kiểm tra việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản theo Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản; rà soát, lựa chọn, lập và công bố danh sách giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc trên địa bàn tỉnh; biên soạn và cấp phát 500 cuốn Sổ tay nghiệp vụ về công tác giám định tư pháp; cung cấp 462 quyết định, văn bản ngăn chặn cho các cơ quan, tổ chức có chức năng chứng nhận hợp đồng, giao dịch.

Trên địa bàn tỉnh hiện có: 43 tổ chức hành nghề luật sư (Công ty luật: 09; Văn phòng luật sư: 34), với 95 luật đang hành nghề (tại tổ chức luật sư: 88; Hành nghề tư cách cá nhân: 04, chưa đăng ký hành nghề: 03). 46 công chứng viên đang hành nghề và 23 tổ chức hành nghề công chứng. 05 Văn phòng Thừa

phát lại, với 06 thừa phát lại đang hành nghề tại các Văn phòng Thừa phát lại. 10 tổ chức đấu giá tài sản (Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản; 01 doanh nghiệp đấu giá tài sản, gồm: 03 công ty đấu giá hợp danh; 05 chi nhánh), với 26 đấu giá viên. 04 hòa giải thương mại theo vụ việc, 12 quản tài viên hành nghề với tư cách cá nhân, 01 doanh nghiệp hành nghề quản lý thanh lý tài sản (02 quản tài viên). 112 cá nhân giám định tư pháp (Giám định viên tư pháp: 100; người giám định tư pháp theo vụ việc: 12), 04 tổ chức giám định tư pháp (Tổ chức giám định tư pháp công lập 02; tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc: 02). 01 Trung tâm tư vấn pháp luật với tổng số 02 tư vấn viên pháp luật.

Giao Sở Tư pháp triển khai Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 19/4/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu phí, lệ phí sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh, trong đó lệ phí yêu cầu đăng ký hộ tịch trực tuyến được giảm 50%; triển khai Đề án Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử và thực hiện số hóa Sổ hộ tịch với tổng số dữ liệu hộ tịch cần số hóa là 3.796.164 dữ liệu; tổng số dữ liệu hộ tịch đã nhập lên Hệ thống hộ tịch 158 là 3.796.164 dữ liệu; tổng số dữ liệu đã chuyển vào Hệ thống thông tin quản lý hộ tịch đến ngày 31/10/2024 là 2.954.889 dữ liệu (đạt tỷ lệ 77,8%); triển khai thí điểm cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên Ứng dụng định danh quốc gia VNeID trên địa bàn tỉnh An Giang. Giao Sở Tư pháp phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Viễn thông An Giang và Bộ Tư pháp thực hiện kiểm tra, thử nghiệm kết nối liên thông 02 nhóm thủ tục hành chính đăng ký kết hôn, cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân trên hệ thống thông tin quản lý hộ tịch.

*đ) Về công tác phòng chống, đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực*

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, văn bản hướng dẫn thi hành và yêu cầu của Trung ương, Tỉnh ủy về công tác phòng chống, tham nhũng, tiêu cực, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành 06 kế hoạch, 06 công văn chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác phòng chống, tham nhũng, tiêu cực.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương ban hành 313 văn bản triển khai thực hiện đầy đủ các biện pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tổ chức 820 cuộc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng với 30.718 lượt người tham dự; tuyên truyền pháp luật về phòng chống, tham nhũng, tiêu cực trên hệ thống truyền thanh huyện, thị xã, thị trấn; trang thông tin điện tử 97 tin, 200 bài viết, 03 câu chuyện, 22 chuyên mục.

Các cơ quan thanh tra đã triển khai 20 cuộc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng chống, tham nhũng, tiêu cực; ban hành kết luận thanh tra 14 cuộc tại 17 đơn vị; kiểm tra tại 30 đơn vị trong thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động, qua kiểm tra, chưa phát hiện sai phạm. Tổ kiểm tra công vụ của tỉnh và cấp huyện tiến hành kiểm tra tại 21 đơn vị, qua đó kịp thời ngăn chặn, uốn nắn, xử lý các tổ chức, cá nhân có biểu hiện vi phạm quy định về ứng xử, đạo đức công vụ, gây những nhiễu, khó khăn, phiền hà trong thực thi công vụ.

Xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn: đã thực hiện sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ 58 văn bản; ban hành mới 49 văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ. Trong năm 2023, qua cuộc Thanh tra trách nhiệm đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Tân Châu trong việc chấp hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng gắn với công tác mua sắm và quản lý, sử dụng tài sản công; Thanh tra tỉnh phát hiện sai phạm với tổng số tiền 5.439,1 triệu đồng; trong đó, kiến nghị thu hồi 3.747,7 triệu đồng (đã thu hồi 2.964,1 triệu đồng); số còn lại giao địa phương tự rà soát, khắc phục 1.491,4 triệu đồng.

Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác 284 người thuộc thẩm quyền quản lý. Ban hành kế hoạch và triển khai thực hiện việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập, có 1.156 người tại 43 cơ quan, đơn vị (thuộc thẩm quyền kiểm soát của Thanh tra tỉnh) đã thực hiện kê khai tài sản, thu nhập (gồm: 886 trường hợp kê khai hàng năm; 86 trường hợp kê khai lần đầu; 133 trường hợp kê khai bổ sung và 51 trường hợp kê khai phục vụ công tác cán bộ). Thanh tra tỉnh đã tiến hành và hoàn thành công bố kết luận xác minh tài sản, thu nhập đối với 55 người tại 18 cơ quan, đơn vị.

*e) Về chủ động hội nhập quốc tế đáp ứng yêu cầu xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam*

Từ ngày 09/11/2022 đến nay, tại tỉnh An Giang chưa phát sinh các chương trình, dự án hợp tác, danh mục điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế về pháp luật; các hội nghị, hội thảo, tập huấn về pháp luật và các văn bản quy phạm pháp luật có sự phối hợp của nước ngoài.

## **1.2. Đánh giá chung**

a) Ủy ban nhân dân tỉnh đã tổ chức quán triệt, phổ biến đầy đủ nội dung Nghị quyết số 27-NQ/TW, Kế hoạch số 11-KH/TW, Nghị quyết số 77/NQ-CP, Chương trình số 22-CTr/TU, góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp chính quyền; công chức, viên chức và Nhân dân trong thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW, tạo sự chuyển biến tích cực trong xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

b) Việc tổ chức thực hiện nghiêm túc, kịp thời, hiệu quả, bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới theo Nghị quyết số 77/NQ-CP và tình hình thực tiễn của địa phương.

## **2. Những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong thực hiện Nghị quyết số 77/NQ-CP, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm**

Tính ổn định đối với văn bản quy phạm pháp luật chưa cao, có trường hợp ban hành quy định chưa lâu đã phải sửa đổi, bổ sung. Từ đó, phần nào gây khó khăn cho các cơ quan thực thi và áp dụng pháp luật.

Nguyên nhân là do khả năng dự báo và đánh giá tác động của pháp luật đối với việc áp dụng trong thực tiễn.

## **3. Đề xuất, kiến nghị: không có.**

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang trân trọng gửi Bộ Tư pháp./.

***Nơi nhận:***

- Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- LĐ Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Hồ Văn Mừng**